

TỔ TÔNG HOÀ CHÍ MINH VỀ VIỆN HOÀ GIAO DỤC VÀ SỞI VÀN DÙNG CỦA NÀNG TA TRONG VIỆN KIẾN NẠI HOI NẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XI

NGUYỄN NGỌC DUNG (*)

C hủ tịch Hoà Chí Minh - lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta - là một người am hiểu rất sâu sắc, toàn diện về vấn đề vai trò của vấn đề nói với tiến trình phát triển xã hội. Sinh thời trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Hoà Chí Minh luôn quan tâm nghiên cứu về vấn đề, tìm hiểu các công trình nghệ thuật của tổng lãnh vực vấn đề. Trong số những công trình của vấn đề, Hoà Chí Minh thông thạo cấp độ về vấn đề giáo dục. Đây là lĩnh vực mà Người nhận thấy tầm quan trọng ra những quan niệm rất coi trọng công trình nghệ thuật cho việc xây dựng nền giáo dục của nước Việt Nam mới lập.

Sau khi tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc, Hoà Chí Minh đã đưa ra nhiều công trình nghệ thuật về nền giáo dục phong kiến và nền giáo dục thời dân. Nghiên cứu nền giáo dục phong kiến, Người khẳng định nội dung giáo dục tôn giáo, kinh viện, xa rời thực tế coi kinh sách của thánh hiền là đỉnh cao của tri thức. Nền giáo dục mới hướng tới đào tạo nên mẫu người là những kẻ sĩ, người quan trọng bậc nhất, xa rời với những người bình dân và hoàn toàn tôn giáo, coi trọng học hành của người phú nông. Nói với nền giáo dục thời dân, Người vạch trần bản chất xấu xa của nó. Nó là một nền "giáo dục nói bài, xây dựng nguy hiểm hôn nhân xã hội" ¹. Để phục vụ cho

nhu cầu của mình chủ nghĩa thời dân đã xây dựng các nước thuộc địa một nền giáo dục "nói bài", "nói sai". Trong nền giáo dục nói sai thiếu hụt về trường học nước thay thế bằng những nhà thờ, tiệm thuốc phiện và ty rượu. Người dạy người bán một lòng "trung thực" giáo dục, dạy cho họ biết sung sướng những kẻ mình hôn mình, dạy cho thanh niên yêu một quốc gia không phải quốc gia mình" ². Thông qua nhiều bài viết sâu sắc, Hoà Chí Minh đã phân tích rất kỹ về nền giáo dục phong kiến và vạch rõ bản chất của nền giáo dục thời dân, qua đó thời thanh niên dân Việt Nam và nhân dân các nước thuộc địa vùng dậy đấu tranh giành độc lập, xây dựng một nền giáo dục phục vụ cho lợi ích chính đáng của nhân dân nước mình.

Đôi mươi năm trước ngày thành lập của Đảng Cộng sản Việt Nam và lãnh tụ Hoà Chí Minh, tháng 8/1845 nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Chính quyền cách mạng non trẻ đang đứng trước nhiều nhiệm vụ cấp bách mang tính sống còn của dân tộc trong đó có một nhiệm vụ hết sức quan trọng không thể chậm trễ là xây dựng ngay một nền giáo dục mới - nền giáo dục của một nước Việt Nam mới lập. Khẳng định tầm quan trọng của vấn đề này, Hoà Chí Minh đã

¹ Hoà Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr.399

² Hoà Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.1, tr.399

(*) Hà Nội - Học viện Chính trị

roi “Chúng ta coi như niềm vui cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân chúng ta. Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc đứng cao, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam mới lập”³. Với nhân thức rằng nhân loại trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam sau này trên công và lãnh tụ cao nhất của Đảng và Nhà nước, Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến hình thức và chất lượng việc xây dựng nên văn hóa giáo dục mới của nước Việt Nam mới lập. Tô tông của Người về văn hóa giáo dục nước thế hiện tập trung ở một số vấn đề cơ bản sau:

Thứ nhất, Hồ Chí Minh cho rằng: Mục tiêu của văn hóa giáo dục là thực hiện cả ba chức năng của văn hóa bang đại học.

Theo Hồ Chí Minh, dạy và học là nền tảng mang dân trí, nâng cao kiến thức, bồi dưỡng tố chất nuôi dưỡng nhân, tình cảm cao đẹp và những phẩm chất trong sáng, phong cách lành mạnh cho nhân dân. Người chỉ rõ “Trường học của chúng ta là trường học của chế độ dân chủ nhân dân, nhằm mục đích nâng cao những công dân và cán bộ tốt, những người chủ động lái tốt của nước nhà”⁴. Sự khác biệt của nền giáo dục chúng ta so với nền giáo dục của chế độ thực dân phong kiến là ở chỗ chúng ta học không phải để “thăng quan, phát tài” mà “học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân”⁵. Trong nền giáo dục của nước Việt Nam mới, một trong những mục tiêu trọng yếu mà Hồ Chí Minh thông nhân dân mình là phải nâng cao nước những lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng, xây dựng đất nước giàu mạnh và văn minh. Nhân ngay khi trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Bắc Ninh mở trường cho học sinh

đầu tiên. Người đã căn dặn các em học sinh rất tâm huyết rằng: “Non sông Việt Nam coi trọng nền học nghiệp hay không, dân tộc Việt Nam coi trọng tài năng hay không, chính là sinh vai với các công quốc năm châu nước hay không, chính là sinh một phần lớn ấu trùng học tập của các em”⁶. Sau này trong buổi nói chuyện tại lớp học chính trị của giáo viên cấp II, quan niệm trên của Người tiếp tục được khẳng định lại, Người nói: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”⁷. Rồi rằng Người đã nói về nền “trồng người”, và nói rằng ta lớp người kế tục tông lai đất nước nhờ một chain lý tưởng yêu của cách mạng.

Cùng với việc nâng cao lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng, một mục tiêu quan trọng khác của văn hóa giáo dục mà Hồ Chí Minh rất quan tâm là “môi trường dân trí”. Theo Người, “môi trường dân trí” phải bắt đầu từ việc xóa mù chữ chống giặc đói, nâng cao dân trí nước nhà. Đối với chế độ thực dân trước của Người, phong trào xóa nạn mù chữ chống giặc đói, bình dân học vụ, bắt đầu văn hóa, nâng cao trí thức mới là nền tảng những thanh niên tốt cho nền giáo dục mới, góp phần hiệu quả vào sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc giai đoạn 1945-1954 và cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Thứ hai, Hồ Chí Minh cho rằng phải tiến hành cải cách giáo dục để xây dựng một hệ thống trường, lớp với chương trình, nội dung dạy và học thật khoa học, thật hợp lý phù hợp với những bước phát triển của cách mạng.

Nội dung giáo dục theo Hồ Chí Minh phải toàn diện, bao gồm cả văn hóa, chính trị, khoa học - kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ. Nội dung với thanh niên, Bác nhắc nhở “Các cháu phải có gắng học tập kỹ thuật, văn hóa, chính trị... Nếu không học văn hóa, không coi

³ Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.4, tr.8

⁴ Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.8, tr.80

⁵ Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.5, tr.684

⁶ Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.4, tr.33

⁷ Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.9, tr.222

trình nào vẫn hơn thì không học hoặc kỹ thuật, không học tập hoặc kỹ thuật thì không theo kịp hoặc nhu cầu kinh tế hoặc nhà không phải chủ yếu hoặc chính trị, vì nếu chắt học vẫn hơn, kỹ thuật mà không có chính trị thì họ ngó nghiêng mắt mắt" ⁸. Kiến thức toàn diện rồi lại nhiều kiến thức phải huy và nâng cao năng lực làm chủ cho nhân dân.

Học chính trị theo Hồ Chí Minh là học chủ nghĩa Mác-Lênin, nâng cao, quan niệm của Đảng về nhiều vấn đề về cách mạng, xây dựng cho mình một phương pháp nhận thức đúng đắn và tin vào lý tưởng cách mạng, tránh hoặc sai lầm, vấp ngã Muốn học kiến thức nhiều nội dung Hồ Chí Minh yêu cầu phải học một cách sáng tạo, tránh giáo điều. Người nhắc nhở Học chủ nghĩa Mác-Lênin là "Học tập cải tiến thật tốt với mọi việc của với mọi người và với với bản thân mình, là học những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác-Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta" ⁹.

Trong cảnh đời cũng rất cần phải học tập khoa học, kỹ thuật, bởi chúng ta đang sống trong một thời đại mà cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đang tiến bộ vượt bậc, loại người đang vận dụng những thành tựu kỹ thuật của khoa học, kỹ thuật, công nghệ để nâng cao sản xuất và cải tạo nhanh chóng bộ mặt của thế giới. Những viên, khuyển kích thanh niên hàng hải học tập, lao động, Bác nhắc nhở: "Thời đại của chúng ta bây giờ là thời đại của vận động nhanh... thời đại xã hội chủ nghĩa, thời đại anh hùng... Vậy Bác mong các cháu cũng làm người thanh niên anh hùng trong thời đại anh hùng" ¹⁰.

Thời ba, theo Hồ Chí Minh học phải đi đôi

với hạnh, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, với cuộc đấu tranh xã hội, nhà trường gắn liền với xã hội, không thôi coi trọng tài năng.

Này là một cuộc cách mạng trong lĩnh vực "trường người" của Hồ Chí Minh, là một công cụ của nền giáo dục mới để phân biệt với nền giáo dục phong kiến, thực dân. Quá trình giáo dục theo Hồ Chí Minh phải đặt trong mối quan hệ biện chứng giữa học và hạnh, nói riêng ra là mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn. Bác nhắc nhở "Lý luận phải đi kèm thực tiễn. Thực tiễn phải nắm theo lý luận. Lý luận cũng nhờ cái thực (hoặc việc làm). Thực tiễn cũng nhờ cái thực (hoặc việc làm). Không biết hoặc biết lung tung cũng không có ích" ¹¹. Chắt ra mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn, Người khẳng định: "Lý luận có thể giúp đỡ vào thực tế Chắt học thuộc lòng để đem ra thi hành thì lý luận ấy cũng vô ích" ¹².

Không chắt học với hạnh, lý luận với thực tiễn, Hồ Chí Minh còn nhắc nhở phải kết hợp giáo dục với lao động sản xuất, với cuộc đấu tranh xã hội. Theo Người: "Một người học xong rồi học, rồi đi làm. Song y không biết cấy ruộng, không biết làm công, không biết gánh gạo, không biết làm nhiều việc khác. Nói tóm lại, công việc thực tế y không biết gì cả Thế là y chắt thực một nửa. Trí thức của y là trí thức học sách, chắt phải trí thức hoàn toàn" ¹³. Khi nhắc nhở về mối quan hệ giữa nhà trường và xã hội trong giáo dục, Người cũng nhắc nhở Nhà trường gắn với xã hội chính là sự phối hợp thống nhất giữa ba khâu gia đình, nhà trường và xã hội. Giáo dục nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng

⁸ Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.8, tr.221

⁹ Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.9, tr.292

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.9, tr.174

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.5, tr.235

¹² Hồ Chí Minh: *Toán tập*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.9, tr.554

¹³ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện NHNBQT lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr.153, 154

không hoàn toàn. Hoà Chí Minh cũng rất coi trọng và đề cao và nhất là bồi dưỡng, bồi đắp tài. Theo Ngô òi, này là biện pháp tốt nhất để nâng cao trình độ hiểu biết, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng: “Nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được... Không chịu học thì lạc hậu; mà lạc hậu là bỏ lỡ thời, lỡ mình lỡ thời mình”¹⁴. Nếu tôi học nữa kết quả Ngô òi cho rằng mọi người phải xác định mức độ, năng lực học tập như thế nào. Phải học với thái độ nghiêm túc, khiếm tốn thật thà không giấu dốt. Năng lực trong học tập, phải tránh kiểu ngạo, tôi phụ, tôi mình vì nó là kẻ thù số một của học tập. Mọi người phải xây dựng cho mình một phương pháp học tập như thế nào, phải biết cách học: học ở thầy, ở sách báo, học bạn bè, ngoài việc, học ở mọi lúc, mọi nơi...

Tóm lại, những quan niệm cơ bản trên của Hoà Chí Minh về và vai trò giáo dục là một hệ thống quan niệm rất phong phú và hoàn chỉnh. Hơn nữa thế kỷ qua, những quan niệm đó của Ngô òi đã được thực hiện và đem lại những thành tựu đáng tự hào cho nền giáo dục Việt Nam. Trong bối cảnh hiện nay, trước những yêu cầu, đòi hỏi của xã hội xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ này, cần có những nghiệp vụ, hiện đại hoá đất nước, việc xây dựng một nền giáo dục Việt Nam vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ cách mạng như là một đòi hỏi cấp bách. Những năm qua, cùng với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, nền giáo dục nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Cui thể: “Về môi trường giáo dục đạt một số kết quả đáng kể. Chỉ ngân sách nhà nước cho giáo dục, đã tăng từ 20% tổng chi ngân sách; việc huy động các nguồn lực xã hội cho giáo dục, đã tạo ra, phát triển giáo dục, đã tạo ra ôi vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng nông thôn đạt tới tiêu chuẩn quốc gia. Quy mô giáo dục tiếp tục

được phát triển. Năm 2010, đạt các tiêu chí, thanh phần đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng, năm 2010 đạt 40% tổng số lao động làm việc. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ được đẩy mạnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội”¹⁵. Tuy nhiên trước những tác động của mặt trái của chế độ trường và các yêu cầu khách quan khác, giáo dục và đào tạo vẫn còn tồn tại nhiều yếu kém cần phải khắc phục như là chất lượng giáo dục và đào tạo còn thấp, nội dung, chương trình dạy học cũn nhiều bất cập chưa thể kịp thay đổi, chất lượng đội ngũ giáo viên ở các vùng, miền còn có sự chênh lệch, bệnh thành tích trong giáo dục và những tiêu cực trong thi cử vẫn còn tồn tại... Nhằm giải quyết những hạn chế này, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng vạch rõ “Chất lượng giáo dục và đào tạo còn thấp, đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao vẫn còn hạn chế, chưa chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu của xã hội. Chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng số lượng, quy mô với nâng cao chất lượng, giữa dạy chữ và dạy người. Chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học lạc hậu, nội dung không phù hợp với yêu cầu xã hội”¹⁶. Trong bối cảnh lịch sử mới, trước những yêu cầu, đòi hỏi của xã hội phát triển đất nước trong những thập niên đầu của thế kỷ XXI, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Nội dung cơ bản, toàn diện nền giáo dục Việt

¹⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện ĐHNBTO lần thứ XI, NXB CTQG, H, 2011, tr.167, 168

¹⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện ĐHNBTO lần thứ XI, NXB CTQG, H, 2011, tr.130,131

Nam theo hōing chuān hoā, hiēn nāi hoā, xāi hoā hoā, dān chui hoā vai hoā nhāp quōc tē trong nōi nōi mōi cō cheā quān lyi giāo dūc, phāi triēn nōi nguōi giāo viēn va cāin bōā quān lyi lāi khāi then choi. Tāp trung nāng cao chāt lōōng giāo dūc, nāo tāo... Nōi mōi cō cheā tāt chīng giāo dūc. Thōc hiēn kiēm nōnh chāt lōōng giāo dūc, nāo tāo ōi tāt cāi cāi bāc hoic. Xāy dōng mōi trōōng giāo dūc lānh mānh, kēt hōp chāt chei giōā nhā trōōng vōi giā nīnh va xāi hoā”¹⁷.

Vān dūng sāng tāo nhōng quan nīem cō bān của Hoā Chí Minh ve vān hoā giāo dūc va tōi thōc tiēn nēn giāo dūc của nōic hiēn nay, Nāi hoā Nāng toān quōc lān thōi XI cūng nāi nōa ra nhōng phōng hōōng chui yēu nēi phāi triēn nēn giāo dūc nōic nhāi nōi lāi. Tiēp tūc nōi mōi chōōng trīnh, nōi dūng, phōng phāp dāy va hoic, phōng phāp thi, kiēm tra theo hōōng hiēn nāi; nāng cao chāt lōōng giāo dūc toān diēn, nāc biēt coi trōng giāo dūc lyi tōōng, nāo nōic, lōi sāng va tāt phong cōng nghiēp; xāy dōng nōi nguōi giāo viēn nūi ve āi sōi lōōng, nāp ōng yēu cāu ve chāt lōōng; nēi cao trāich nhiēm của giā nīnh va xāi hoā phōi hōp chāt chei vōi nhā trōōng trong giāo dūc thēi hēi trēi quan tān nāi tō cō sōi vāt chāt - kyū thuat cho cāi cō sōi giāo dūc, nāo tāo, hōōng tōi xāy dōng mōi sōi cō sōi giāo dūc, nāo tāo nāi trīnh nōi quōc tē coi trōng phāi triēn nguōn nhān lōc chāt lōōng cao, nāy mānh nāo tāo nghē theo nhu cāu phāi triēn của xāi hoā... Trong cōng tāt quān lyi giāo dūc, Nāng ta tiēp tūc nhān mānh: Phāi nōi mōi cō cheā quān lyi giāo dūc nāo tāo trēn tinh thān

tāng cōōng tīnh tōi chui tōi chōu trāich nhiēm của cāi cō sōi giāo dūc, nāo tāo; lān tōt cōng tāt xāy dōng quy hoāch, kēi hoāch phāi triēn, quān lyi mūc tiēu, chāt lōōng giāo dūc, nāo tāo; phāi triēn hēi thōng kiēm nōnh va cōng bōi cōng khāi kēt quāi kiēm nōnh chāt lōōng giāo dūc, nāo tāo; tāng cōōng cōng tāt thanh trā, kiēm quyēt khāc phūc cāi hiēn tōōng tiēu cōc trong giāo dūc, nāo tāo; hoān thiēn cō cheā chīng sāch xāi hoā hoā giāo dūc, nāo tāo; nāng cao hiēu quāi hōp tāt quōc tē trong giāo dūc, nāo tāo.

Nhōng phōng hōōng nēu trēn nām trong mōi chānh thēi thōng nhāt thēi hiēn nhān thōc sāu sāc của Nāng nōi vōi tō tōōng Hoā Chí Minh ve vān hoā giāo dūc cūng nhō sōi nghiēp phāi triēn giāo dūc, nāo tāo nōic nhāi trong tinh hīnh mōi. Nōi nōi hoāi phāi nōic tiēn hānh nōng bōi trēn cō sōi nām vōng vō trī, vai trōi của tōng phōng hōōng. Thōc hiēn tōt nhōng phōng hōōng trēn mōi māt vōi giāi quyēt nōic nhōng hān cheā cōn tōn tāt trong giāo dūc, nāo tāo ōi nōic ta hiēn nay, māt khāc sēi tāo ra nguōn nōng lōc tō lōn thūc nāy sōi nghiēp giāo dūc, nāo tāo phāi triēn nāp ōng yēu cāu, nōi hoāi của nāi nōic trong thōi kyū cōng nghiēp hoā, hiēn nāi hoā. Nōi cūng chīng lāc cō sōi nēi chūng ta tōng bōi thōc hiēn thāng lōi mong muōn của Chui tōch Hoā Chí Minh lūc sinh thōi ve vāi cō xāy dōng va hoān thiēn mōi nēn giāo dūc mōi - nēn giāo dūc của mōi nōic Viēt Nam nōic lāp va xāi hoā chui nghē. /.

